

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/DS-ST
Ngày: 28-10-2019
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sở

Bà Mai Thị Kim Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty VPB;

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà R, số 9 Đường Đ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của ông Lô Bằng G: Bà Nguyễn Thị Thanh T1, chức vụ: Trưởng nhóm tổ tụng- Phòng thu hồi nợ pháp lý- Trung tâm thu hồi nợ, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 29/8/2018).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh T1: Ông Trần Trường G, sinh năm 1988; địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà C, số 20, Phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/12/2018).

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1978; cư trú tại: Số 368, ấp R1, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

(Ông G và ông H đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2018 của bà Nguyễn Thị Thanh T1 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của ông Trần Trường G, đại diện Công ty VPB trình bày:

Công ty VPB đã cấp tín dụng cho ông Huỳnh Văn H căn cứ vào Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng, ông Huỳnh Văn H vay tiền của Công ty VPB, cụ thể như sau:

Vào ngày 19 tháng 8 năm 2015, ông Huỳnh Văn H có ký hợp đồng tín dụng số 20150824-50000-0725 với Công ty VPB để vay số tiền 15.825.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay: 24 tháng, tính từ ngày 26/8/2015. Theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết, ông H phải thanh toán 27.929.000 đồng cho Công ty VPB, trả chậm liên tiếp trong thời gian 24 tháng, mỗi tháng trả 1.147.000 đồng, tháng cuối cùng là 1.546.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 01/10/2015. Thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền và đã trả cho Công ty VPB được 04 lần với số tiền 4.588.000 đồng. Từ ngày 07/7/2016 đến nay, ông H không thanh toán cho Công ty VPB, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký. Công ty VPB đã nhiều lần liên hệ với ông H và tạo điều kiện cho ông H thanh toán nợ nhưng ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty VPB. Ông G đại diện cho Công ty VPB yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H trả số tiền nợ gốc là 14.444.337 đồng và nợ lãi chậm trả là 8.894.663 đồng, tổng cộng là 23.339.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho ông Huỳnh Văn H biết Tòa án có thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của Công ty VPB đối với ông H theo quy định pháp luật nhưng ông H không đến Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án về việc khởi kiện của Công ty VPB. Vụ án không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát cho rằng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa, việc chấp hành pháp luật của các đương sự từ khi thụ lý và trong quá trình xét xử tại phiên tòa đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do ông Trần Trường G đại diện buộc ông Huỳnh Văn H phải trả nợ vay cho Công ty VPB số tiền nợ gốc, nợ lãi tổng cộng là 23.339.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền: Công ty VPB khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Huỳnh Văn H, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Huỳnh Văn H có nơi cư trú tại thành phố T, tỉnh Long An nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Vào ngày 18/9/2019, đại diện nguyên đơn ông Trần Trường G có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa; bị đơn ông Huỳnh Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vắng mặt không lý do. Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty VPB do ông Trần Trường G đại diện thấy rằng: Căn cứ Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng do Công ty VPB ký kết với ông H vào ngày 26 tháng 8 năm 2015 thể hiện ông H có vay số tiền 15.825.000 đồng, lãi suất 05%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Ông H có nghĩa vụ trả cho Công ty VPB trong thời gian 24 tháng, mỗi tháng trả 1.147.000 đồng, tháng cuối cùng là 1.546.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 01/10/2015. Như vậy, giữa Công ty VPB với ông Huỳnh Văn H đã thiết lập hợp đồng vay có kỳ hạn và có thoả thuận lãi suất được quy định tại Điều 471 và Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010. Sau khi vay, ông H có trả cho Công ty VPB được 4 lần với số tiền 4.588.000 đồng. Từ ngày 07/7/2016 đến nay, ông H không thanh toán cho Công ty VPB, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký. Công ty VPB đã nhiều lần liên hệ với ông H và tạo điều kiện cho ông H thanh toán nợ nhưng ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty VPB. Đại diện Công ty VPB yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H trả số tiền nợ gốc là 14.444.337 đồng và nợ lãi chậm trả là 8.894.663 đồng, tổng cộng là 23.339.000 đồng là có căn cứ.

[4] Từ nhận định trên, buộc ông Huỳnh Văn H trả cho Công ty VPB số tiền vay gồm nợ gốc là 14.444.337 đồng và nợ lãi chậm trả trong hạn là 8.894.663 đồng, tổng cộng là 23.339.000 đồng.

[5] Về án phí sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn H phải chịu án phí theo quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều: 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty VPB do ông Trần Trường G đại diện đối với ông Huỳnh Văn H về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản.

1.1. Buộc ông Huỳnh Văn H phải trả cho Công ty VPB số tiền vay gồm nợ gốc là 14.444.337 (Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm ba mươi bảy) đồng và nợ lãi trong hạn là 8.894.663 (Tám triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn sáu trăm sáu mươi ba) đồng, tổng cộng là 23.339.000 (Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi chín nghìn) đồng.

1.2. Từ ngày 29/10/2019, ông Huỳnh Văn H còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng với Công ty VPB tương ứng với số nợ gốc và thời gian chậm trả đến khi thi hành xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Huỳnh Văn H phải chịu 1.166.950 (Một triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm năm mươi) đồng án phí sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Công ty VPB không phải chịu án phí, hoàn trả cho Công ty VPB số tiền tạm ứng án phí là 583.475 (Năm trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi lăm) đồng do ông Trần Trường G nộp theo biên lai thu số 0002871 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Đại diện nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tp T;
- Chi cục THADS tp T;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Án văn, hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng

THÀNH NHÂN VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sở – Mai Thị Kim Hương

Huỳnh Nhân Thị Phụng